

XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG TRONG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018 Ở VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ, MIỀN NÚI

NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT
Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

Nhận bài ngày 12/4/2021. Sửa chữa xong 22/4/2021. Duyệt đăng 26/4/2021.

Abstract

Forming an educational school plan is one of the important task that designed in detail on the time allocation for the implement of the 2018 general education curriculum in ethnic minority and mountainous area. The article presents the concepts of education plan, the formation of an educational plan, the foundations for forming educational plan; factors which affected to the educational plan; some suggestions of content/duration allocation to be considered while developing educational plan for each school level in the 2018 general education curriculum in ethnic minority and mountainous area.

Keywords: Educational plan, forming educational plan, 2018 general education curriculum, ethnic and mountainous area.

1. Đặt vấn đề

Kế hoạch giáo dục (KHGD) nhà trường có vai trò và ý nghĩa quan trọng trong việc góp phần hiện thực hóa các nhiệm vụ giáo dục ở trường phổ thông nói chung, các trường ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi (DTTS, MN) nói riêng. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018 các trường đều phải chú trọng đến xây dựng KHGD (XDKHGD). Thực tế hiện nay cho thấy, XDKHGD của các nhà trường phổ thông ở vùng DTTS, MN còn một số bất cập do các văn bản hướng dẫn cụ thể chưa đáp ứng yêu cầu của thực tiễn; cơ chế phối hợp giữa các nhà trường và cơ quan chức năng của huyện, tỉnh chưa rõ ràng nên hiệu quả triển khai XDKHGD còn những hạn chế nhất định. Một bộ phận cán bộ quản lý vẫn gặp khó khăn trong quản lý và thực hiện xây dựng kế hoạch như xác định mục tiêu, nội dung, hoạt động giáo dục,... Do đó, XDKHGD nhà trường cũng cần phải thay đổi từ xác định mục tiêu, nội dung, thời lượng cũng như cách thức tổ chức hoạt động dạy học/giáo dục theo CTGDPT 2018. KHGD của nhà trường phải là bản thiết kế chi tiết về lộ trình triển khai thực hiện CTGDPT trong điều kiện cụ thể của nhà trường, tạo chuyển biến cơ bản về chất lượng giáo dục, đáp ứng được mục tiêu cụ thể đối với GDPT theo Nghị quyết số 29-NQ/TW phù hợp với đặc thù vùng DTTS, MN.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm cơ bản

2.1.1. Chương trình giáo dục phổ thông 2018

CTGDPT 2018 được hiểu là toàn bộ phương hướng và kế hoạch GDPT, trong đó nêu rõ mục tiêu GDPT, quy định yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực đối với HS, phạm vi và cấu trúc nội dung giáo dục, phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, cách thức đánh giá kết quả giáo dục đối với các môn học, chuyên đề học tập và hoạt động trải nghiệm ở mỗi lớp và mỗi cấp học của GDPT [1, tr. 5].

2.1.2. Kế hoạch giáo dục của nhà trường

KHGD của nhà trường được hiểu là sự cụ thể hóa tiến trình thực hiện CTGDPT (bao gồm nội dung giáo dục của địa phương) phù hợp với điều kiện cụ thể về thời gian, đặc điểm của người học, nhân lực, vật lực, ... của nhà trường. KHGD của nhà trường được xây dựng hàng năm dựa trên KHGD chung và các hướng dẫn trong CTGDPT.

2.1.3. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Có thể hiểu, XDKHGD nhà trường là quá trình nhà trường cụ thể hóa chương trình giáo dục quốc gia, làm cho chương trình giáo dục quốc gia phù hợp ở mức cao nhất với thực tiễn của cơ sở giáo dục. Trên cơ sở đảm bảo yêu cầu chung của chương trình giáo dục quốc gia, mỗi nhà trường sẽ lựa chọn, xây dựng nội dung và xác định cách thức thực hiện phản ánh đặc trưng và phù hợp với thực tiễn nhà trường nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của người học, thực hiện có hiệu quả mục tiêu giáo dục.

Theo đó, XDKHGD nhà trường là kế hoạch của cán bộ quản lý nhà trường để tổ chức, chỉ đạo, triển khai việc XDKHGD nhà trường, trong khi KHGD nhà trường là văn bản chuyên môn nghiệp vụ về việc áp dụng CTGDPT trong điều kiện nhà trường cụ thể.

2.2. Vai trò của xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi

CTGDPT 2018 là chương trình định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS. Vì vậy, trong XDKHGD nhà trường ở vùng DTTS, MN cũng phải đáp ứng yêu cầu của CTGDPT với vai trò quan trọng là xây dựng được KHGD theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS: - Giúp triển khai các hoạt động theo một quy trình khoa học và logic; - Giúp thực thi hoạt động giáo dục phù hợp với các cấp quản lý và HS các cấp; - Giúp nhà trường chủ động triển khai các hoạt động giáo dục; - Đánh giá được mức độ đạt được theo từng giai đoạn của KHGD; - Có kế hoạch triển khai các hoạt động giáo dục trong tổng thể kế hoạch của nhà trường; - Lựa chọn được các phương pháp và hình thức tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục phù hợp với chức năng của nhà trường; - Tận dụng được thời gian tối ưu để thực hiện KHGD tốt nhất; - Dự kiến những khó khăn có thể gặp phải trong quá trình thực hiện kế hoạch và chuẩn bị những phương án để khắc phục; - Tạo ra môi trường phối hợp thống nhất, thuận lợi giữa nhà trường và các lực lượng tham gia giáo dục; - Xác định tiêu chuẩn và cách thức đo lường, đánh giá các hoạt động của nhà trường, đơn vị và cá nhân HS nhằm hình thành phát triển phẩm chất, năng lực của HS; - Chỉ ra một lịch trình các hoạt động chính của nhà trường trong KHGD theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS.

Có thể nói, khi XDKHGD nhà trường, các cơ sở giáo dục cần căn cứ vào: CTGDPT 2018 được ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018; Tài liệu, sách giáo khoa (các đầu sách, bộ sách đã được Bộ trưởng Bộ GD&ĐT phê duyệt); Điều kiện thực tế của nhà trường, cụ thể điều kiện về CSVC, trang thiết bị dạy học, tình hình đội ngũ (số lượng, chất lượng, cơ cấu bộ môn, ...); Đối tượng HS (vùng thuận lợi, vùng khó khăn, HS người dân tộc, sĩ số HS trên lớp, ...) và kế hoạch chung của nhà trường (biên chế khung thời gian năm học, số tiết dạy học trên tuần cụ thể) để có thể chủ động, linh hoạt sắp xếp lại các mạch nội dung bài học theo định hướng trong sách giáo khoa đáp ứng yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của HS [2, tr. 3].

2.3. Căn cứ xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi

CTGDPT 2018 qui định: "Xây dựng kế hoạch GDPT được chia thành hai giai đoạn: giai đoạn giáo dục cơ bản (từ lớp 1 đến lớp 9) và giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp (từ lớp 10 đến lớp 12). Chi tiết KHGD đối với từng giai đoạn giáo dục về nội dung và thời lượng giáo dục được cụ thể hóa trong CTGDPT 2018.

Một số văn bản qui phạm pháp luật có tác động đến XDKHGD nhà trường ở vùng DTTS, MN bao

gồm: - Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo; - Nghị quyết 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; - Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 hướng dẫn thực hiện CTGDPT hiện hành theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS từ năm học 2017-2018; - Kế hoạch số 212/KH-BGDĐT ngày 20/3/2019 Kế hoạch tổ chức bồi dưỡng triển khai thực hiện CTGDPT mới năm 2019; - Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT; - Công văn số 3665/BGDĐT-GDDT ngày 17/9/2020 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 đối với giáo dục dân tộc; - Khung thời gian trong năm học 2010-2021 do Bộ GD&ĐT qui định [3, tr. 2].

Ngoài ra, khi XDKHGD nhà trường theo CTGDPT 2018 ở vùng DTTS, MN cần dựa trên căn cứ thực tiễn tại các cơ sở giáo dục địa phương như: - Đặc điểm, điều kiện, tình hình cụ thể của từng vùng miền, từng địa phương, của nhà trường; - KHGD của Sở GD&ĐT các tỉnh ở vùng DTTS, MN; phòng GD&ĐT các huyện ở vùng DTTS, MN, các trường phổ thông ở vùng DTTS, MN dựa trên căn cứ theo công văn 3665 về hướng dẫn thực hiện năm học với giáo dục dân tộc [4, tr. 2-3]; - Khả năng và nhu cầu thực tế của HS các trường phổ thông tại địa phương ở vùng DTTS, MN; - Điều kiện cơ sở vật chất và các nguồn lực khác của địa phương, trường, lớp.

Từ những căn cứ pháp lí và thực tiễn, trong CTGDPT 2018 quy định về quyền chủ động của địa phương và nhà trường: "Chương trình bảo đảm định hướng thống nhất và những nội dung giáo dục cốt lõi, bắt buộc đối với HS toàn quốc, đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương và nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai KHGD phù hợp với đối tượng giáo dục và điều kiện của địa phương, cơ sở giáo dục, góp phần bảo đảm kết nối hoạt động của nhà trường với gia đình, chính quyền và xã hội".

Các văn bản và điều kiện nêu trên chính là căn cứ để nhà trường XDKHGD thích hợp với vùng DTTS, MN, trong đó các nhà trường được trao quyền, chủ động điều chỉnh kế hoạch dạy - học linh hoạt phù hợp theo địa phương, vùng, miền.

2.4. Yếu tố ảnh hưởng đến xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi

Những yêu cầu về đổi mới GD&ĐT hướng tới một nền giáo dục có chất lượng và công bằng đối với các vùng miền khác nhau, đặc biệt vùng DTTS, MN. Vì vậy, khi XDKHGD cho các nhà trường cần tính đến những yếu tố ảnh hưởng đến việc XDKHGD tại các nhà trường đặc thù ở vùng DTTS, MN như: - Điều kiện tự nhiên phức tạp, kết cấu hạ tầng ở vùng DTTS, MN yếu kém tạo nên những khó khăn trong giảng dạy, học tập của GV và HS; - Một số tập tục và tâm lý tộc người lạc hậu tác động trực tiếp và gián tiếp đến sự phát triển thể chất, tinh thần của người dạy và người học; - Sự bất đồng về ngôn ngữ gây trở ngại trong việc tiếp thu kiến thức của HS và quá trình dạy - học của GV-HS; - Điều kiện học tập, môi trường sống, môi trường học tập đa văn hóa ảnh hưởng đến tâm, sinh lí của HS về khả năng nhận thức tác động không nhỏ đến kết quả học tập của HS; - Yêu cầu đổi mới giáo dục về dạy học tích hợp, dạy học phân hóa, hoạt động trải nghiệm,... đã tác động đến sự phát triển của đội ngũ trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ; - Các điều kiện đảm bảo CTGD nói chung, KHGD nói riêng như mạng lưới trường, lớp; cơ sở vật chất và thiết bị dạy học,... khi triển khai dạy học theo CTGDPT 2018; - Một số chính sách còn chưa mang tính khả thi, còn chậm muộn,... cũng là những ảnh hưởng khi triển khai XDKHGD trong nhà trường.

2.5. Một số lưu ý xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi

2.5.1. Về nguyên tắc khi XDKHGD nhà trường ở vùng DTTS, MN

- Đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục của chương trình giáo dục do Bộ GD&ĐT ban hành.

XDKHGD theo đúng công văn Hướng dẫn kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cho từng năm học của Vụ Giáo dục dân tộc về việc thực hiện chương trình, KHGD cấp tiểu học, THCS, THPT ở vùng DTTS, MN theo chỉ đạo, hướng dẫn hiện hành của Bộ GD&ĐT.

- Đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục của môn học, lớp học và cấp học. Từ đó, XDKHGD phù hợp với các môn học/hoạt động giáo dục, điều kiện thực tế của nhà trường, phù hợp với đối tượng HS đặc biệt là các trường vùng DTTS, MN.

- Đảm bảo tính nguyên tắc và tính “linh hoạt”, mềm dẻo trong XDKHGD nhà trường. KHGD phải đảm bảo đủ nội dung và thời lượng theo qui định của chương trình quốc gia, phù hợp với điều kiện cụ thể của từng trường, từng địa phương. Với đặc thù giảng dạy cho HS ở vùng DTTS, MN, các cấp quản lí cần linh hoạt điều chỉnh về thời lượng, tính logic của mạch kiến thức và tính thống nhất giữa các môn học hoạt động giáo dục, đảm bảo đủ tổng thời lượng của các môn học, hoạt động giáo dục trong mỗi năm học.

- Đảm bảo tổng thời lượng của các môn học, hoạt động giáo dục/hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp không ít hơn thời lượng quy định của CTGDPT 2018. Khi XDKHGD nhà trường cần xác định cụ thể phân phối chương trình môn học và hoạt động giáo dục. Thực hiện nguyên tắc này sẽ tạo tính linh hoạt trong quá trình thực hiện KHGD nhà trường trong thực tiễn.

Ngoài ra, XDKHGD nhà trường cần chú ý nguyên tắc xây dựng kế hoạch thời gian năm học của các nhà trường phải đảm bảo số tuần thực học, phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tiễn của địa phương.

2.5.2. XDKHGD nhà trường ở vùng DTTS, MN theo cấp học

2.5.2.1. XDKHGD nhà trường cấp tiểu học

a. Về nội dung trong KHGD: - Căn cứ vào đối tượng HS tiểu học vùng DTTS và miền núi, đặc điểm kinh tế - xã hội, thực tế ở từng địa phương, Bộ GD&ĐT, các cơ sở giáo dục xây dựng nội dung trong bản KHGD cho phù hợp; - Điều chỉnh nội dung giáo dục như các môn học bắt buộc, các hoạt động giáo dục bắt buộc, nội dung giáo dục bắt buộc của địa phương và môn học tự chọn một cách linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng HS tiểu học, thời gian thực tế và điều kiện dạy học của từng vùng DTTS, MN; - Có thể điều chỉnh, thay thế, bổ sung những nội dung giáo dục không mang tính khả thi, không có tính hành dụng ở một số địa phương nhà trường bằng những nội dung gắn với kinh nghiệm của địa phương; giảm những nội dung có tính nâng cao; Nội dung tăng cường tiếng Việt cho HS DTTS cần được tiến hành ở hai giai đoạn liên tiếp: Giai đoạn chuẩn bị vào lớp 1 và giai đoạn lớp 1, 2, 3; - Tích hợp các nội dung trong cùng môn học; Cần có nội dung giáo dục dành riêng cho vùng DTTS, MN ở giai đoạn đầu của cấp học (lớp 1, 2, 3) chủ yếu ở các môn Tiếng Việt, Tiếng Dân tộc, Toán, Tự nhiên - Xã hội và Đạo đức. Đối với những vùng thuần dân tộc, có ngôn ngữ dân tộc phát triển đủ để sử dụng làm chuyển ngữ thì có thể tự chọn nội dung tiếng dân tộc ở những lớp đầu cấp; - Trên cơ sở chương trình chung quốc gia, xây dựng một KHGD riêng trong đó có sử dụng môn Tiếng dân tộc ở giai đoạn đầu tiểu học làm chuyển ngữ.

b. Về thời lượng trong KHGD: - Các trường tiểu học có thể linh hoạt điều chỉnh thời lượng giáo dục cho phù hợp với đặc điểm từng vùng (về thời tiết, về vụ mùa, văn hóa, lễ hội,...). Thời lượng năm học cần kéo dài thêm (nhất là đối với HS lớp 1 để tăng cường tiếng Việt và rèn kĩ năng học tập cho HS); - Thời lượng tiết học/buổi, thời gian học 1 tiết có thể linh hoạt phù hợp với từng địa phương và từng vùng miền. Ở các lớp tiểu học, thời gian có thể kéo dài từ 40 đến 45 phút/tiết; - Về thời điểm bắt đầu và kết thúc năm học, cho phép các địa phương căn cứ vào đặc điểm tự nhiên, kinh tế - xã hội được phép xê dịch so với quy định chung. Chẳng hạn, vùng có mùa đông quá rét, có thể cho HS nghỉ đông; thời điểm thu hoạch, có thể cho HS nghỉ mùa để giúp đỡ gia đình,...

2.5.2.2. Xây dựng kế hoạch giáo dục cấp THCS

Các trường THCS vận dụng chương trình phổ thông quốc gia xây dựng trong KHGD nhà trường

linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện mà vẫn đảm bảo mục tiêu dạy học và chuẩn chương trình. Nội dung môn học nên gắn với yếu tố địa phương, dân tộc; Chú ý xây dựng hoạt động trải nghiệm sáng tạo; Dành thời lượng cho tiếng dân tộc và ngoại ngữ cho HS DTTS.

a. Về nội dung trong KHGD: - Các cơ sở giáo dục ở THCS xây dựng nội dung trong KHGD theo định hướng phát triển năng lực của HS, tăng cường kĩ năng vận dụng kiến thức, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của HS; - Xây dựng KHGD trong nội dung môn học ngoài việc đảm bảo mục tiêu dạy học và chuẩn chương trình nên lồng ghép với các yếu tố địa phương, dân tộc khi xây dựng hoạt động trải nghiệm nhà trường một cách linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện nhà trường.

Ví dụ: Với các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc đã có sự tích hợp nội dung hướng nghiệp. Khi XDKHGD, ngoài kiến thức đã có trong chương trình cần chú ý đưa vào nội dung giáo dục bắt buộc của địa phương các ngành nghề đặc trưng của dân tộc thuộc nhiều vùng miền khác nhau. Trên cơ sở đó giáo dục HS có thái độ lao động và ý thức đúng đắn với nghề nghiệp.

b. Về thời lượng trong KHGD: - Có thể linh hoạt điều chỉnh thời lượng giáo dục cho phù hợp với đặc điểm từng vùng DTTS và miền núi; - Thời điểm bắt đầu có thể linh động tùy thuộc vào từng địa phương, từng vùng DTTS và miền núi nhưng thời gian kết thúc năm học đảm bảo thống nhất trong cả nước; - Các trường phổ thông dân tộc bán trú và trường phổ thông dân tộc nội trú có thể bố trí và huy động các điều kiện để thực hiện dạy 2 buổi/ngày.

2.5.2.3. XDKHGD nhà trường cấp THPT

Các cơ sở giáo dục cấp THPT chủ động XDKHGD phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đặc điểm vùng DTTS, MN, khả năng học tập của HS.

a. Về nội dung trong KHGD: - Các nội dung trong KHGD được xây dựng theo định hướng hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực của HS, tăng cường kĩ năng vận dụng kiến thức. Ở giai đoạn này, XDKHGD về nội dung hoạt động giáo dục bắt buộc (hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp), nhà trường cần chú ý tới những nội dung dạy học theo sở thích, năng khiếu, định hướng nghề nghiệp cho HS [4, tr. 12]; - Có thể lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục giống nhau và cùng lĩnh vực vào trong các môn học khác nhau/hoạt động giáo dục.

Chẳng hạn, khi XDKHGD ở giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp, ngoài các nội dung giáo dục qui định theo CTGDPT 2018, các cấp quản lí có thể xây dựng đưa vào nhà trường vùng DTTS, MN các nội dung giáo dục đặc thù về nghề nghiệp cho HS lựa chọn ngay từ lớp 10, đáp ứng nhu cầu của HS ở vùng DTTS. Nội dung đưa vào triển khai giáo dục mang tính chủ đạo từ chính bản thân HS, sát thực với nguyện vọng của HS sẽ giúp các em tăng cường kiến thức và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức giải quyết những vấn đề của thực tiễn, đáp ứng yêu cầu định hướng nghề nghiệp cho tương lai.

b. Về thời lượng trong KHGD: - Các cơ sở giáo dục ở THPT có thể linh hoạt điều chỉnh thời lượng giáo dục cho phù hợp với đặc điểm từng vùng DTTS và miền núi; - Vào ngày lễ, tết của các dân tộc, vào thời điểm thu hoạch có thể cho HS nghỉ học để giúp đỡ gia đình; - Các trường phổ thông dân tộc nội trú bố trí, sắp xếp để dạy 2 buổi/ngày; - Thời điểm bắt đầu năm học có thể xê dịch nhưng thời gian kết thúc năm học cần đảm bảo thống nhất trong cả nước.

Có thể nói, với mục đích tăng cường năng lực chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện CTGDPT 2018. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí giáo dục được giao quyền tự chủ trong XDKHGD nên việc phát huy năng lực trong XDKHGD phù hợp sẽ góp phần từng bước nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Cấu trúc kế hoạch giáo dục nhà trường phổ thông ở vùng DTTS, MN trong CTGDPT 2018

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

Năm học.....

1) Căn cứ pháp lý của XDKHGD nhà trường

Phần này sẽ xác định các văn bản pháp quy làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường.

2) Bối cảnh XDKHGD nhà trường

Bao gồm: + Bối cảnh kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương; Thời cơ, thách thức; + Bối cảnh nhà trường: Điểm mạnh của nhà trường, điểm hạn chế của nhà trường (đặc thù nhà trường ở vùng DTTS, MN); + Định hướng xây dựng kế hoạch của nhà trường.

3) Mục tiêu

Phần này sẽ trình bày mục tiêu và những định hướng cụ thể của việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

Mục tiêu được trình bày một cách cụ thể, rõ ràng dựa trên các cơ sở pháp lý và phù hợp với bối cảnh thực tiễn nhà trường.

Phần này gồm có: - Mục tiêu tổng quát; - Mục tiêu cụ thể; - Các chỉ tiêu cụ thể của nhà trường.

4) Nội dung thực hiện

- Thực hiện chương trình môn học, gồm: + Căn cứ thực hiện chương trình môn học; + Số tiết của các khối lớp trong năm học; + Hình thức dạy học; + Quy định thời gian, số tiết thực hiện chương trình môn học.

- Thực hiện các hoạt động giáo dục, gồm: + Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp; + Hoạt động bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo HS yếu kém; + Hoạt động sinh hoạt chuyên môn, hội thi.

- Chương trình giáo dục nhà trường: + Chương trình dạy học tích hợp; + Chương trình dạy học các chủ đề giáo dục; + Chương trình trải nghiệm hướng nghiệp; + Chương trình dạy học trải nghiệm trong môn học.

5) Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường

Phần này gồm: - Công tác quản lý, chi đạo; - Công tác kiểm tra; - Chế độ thông tin, báo cáo.

Lưu ý: Các hoạt động chính cần lưu ý khi XDKHGD nhà trường ở vùng DTTS, MN: - Xác định các yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực mà HS các trường vùng DTTS, MN cần thực hiện trong CTGD; - Xác định các hình thức giáo dục thực hiện và các điều kiện hỗ trợ; - Xây dựng các tiến trình dạy học/giáo dục và đánh giá kết quả hoạt động; - XDKHGD nhà trường; - Chính sửa KHGD nhà trường cho phù hợp giúp việc dạy học, giáo dục có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của cá nhân, địa phương hay cộng đồng.

3. Kết luận

XDKHGD nhà trường ở vùng DTTS, MN được xác định như một bản định hướng để GV khi thực hiện đạt được các mục tiêu đặt ra của CTGDPT 2018. Các nội dung trong bản kế hoạch cần phù hợp phù hợp với tình hình thực tế của từng cấp học, từng vùng, miền. Việc XDKHGD nhà trường không những phải đảm bảo yêu cầu chung CTGDPT quốc gia mà còn có thể điều chỉnh cho phù hợp với môi trường dạy - học ở vùng DTTS, MN cũng như thể hiện được sự phù hợp với nhu cầu, điều kiện các nhà trường. Quá trình xây dựng kế hoạch cần tính đến tính khả thi của kế hoạch ở trường, lớp, ở mỗi địa phương như KHGD phù hợp với điều kiện và hình thức giáo dục tại các lớp bán trú, lớp học 2 buổi/ngày; phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cũng như các điều kiện đảm bảo khác. Việc xây dựng và ban hành được KHGD tốt trong từng cấp/bậc học sẽ phát huy được năng lực của đội ngũ GV, phát triển phẩm chất, năng lực người học và cũng chính là yếu tố đảm bảo thực hiện có hiệu quả CTGDPT 2018 tại các nhà trường ở vùng DTTS, MN.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình tổng thể*, Hà Nội, ngày 26/12/2018.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Thông tư ban hành Chương trình giáo dục phổ thông*, số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Quyết định Ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2020-2021 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên*, số 2084/QĐ-BGDĐT ngày 27/7/2020.
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Công văn Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 đối với giáo dục dân tộc*, số 3665/BGDĐT-GDDT ngày 17/9/2020.
5. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Công văn về Kế hoạch tổ chức bồi dưỡng triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới năm 2019*, số 212/KH-BGDĐT ngày 20/3/2019.
6. Ban Chấp hành Trung ương, *Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*, Hà Nội, 2013.